

Số: 228/2020/QĐST-DS

CL, ngày 16 tháng 12 năm 2020.

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 08 tháng 12 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 184/2020/TLST-DS ngày 09 tháng 11 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:**

*Nguyên đơn:* Bà Phan Lệ Q - sinh năm 1979, địa chỉ: ấp VC, xã VH, huyện CL, tỉnh BT.

*Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị Kiều P - sinh năm 1983 và ông Trần Thái H - sinh năm 1983; Cùng địa chỉ: ấp VC, xã VT, huyện CL, tỉnh BT.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Bà Nguyễn Thị Kiều P và ông Trần Thái H đồng ý liên đới trả cho bà Phan Lệ Q số tiền hui là 390.000.000đ (Ba trăm chín mươi triệu đồng).

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch 2.5% là: 390.000.000đ x 2,5% = 9.750.000đ (Chín triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng).

Bà Nguyễn Thị Kiều P và ông Trần Thái H đồng ý tự nguyện liên đới nộp 9.750.000đ (Chín triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho bà Phan Lệ Q số tiền 11.440.000đ (Mười một triệu bốn trăm bốn mươi ngàn đồng) mà bà Q đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 0004428 ngày 05 tháng 11 năm 2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện CL.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- VKSND huyện CL;
- Chi cục THADS huyện CL;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA + VP.

**THẨM PHÁN**

**LÊ THỊ THÚY HẰNG**